

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02 /2025/NQ-HĐND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 02 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 18/2023/NQ-HĐND ngày 19 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH KHÓA X KỲ HỌP THỨ HAI MƯƠI MỐT

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;

Căn cứ Nghị định số 33/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Xét Tờ trình số 1078/TTr-UBND ngày 18 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 18/2023/NQ-HĐND ngày 19 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và Báo cáo thẩm tra số 66/BC-BPC ngày 20 tháng 02 năm 2025 của Ban pháp chế Hội đồng nhân dân Thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 18/2023/NQ-HĐND ngày 19 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức:

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 7 như sau:

“Điều 7. Chức năng của các cơ quan chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức

1. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân

Tham mưu tổng hợp cho Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức về: hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân; tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức về chỉ đạo, điều hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức; cung cấp thông tin phục vụ quản lý và hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các cơ quan nhà nước ở địa phương; bảo đảm cơ sở vật chất, kỹ thuật cho hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức; quản lý, vận hành trụ sở, trang thiết bị, máy móc, phần mềm ứng dụng, hệ thống mạng của trụ sở hành chính; lễ tân đối ngoại.

2. Phòng Nội vụ

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: tổ chức bộ máy; vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức và biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước; vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người

làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; cải cách chế độ công chức, công vụ; chính quyền địa phương; địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức phường và những người hoạt động không chuyên trách ở phường, ở khu phố; tổ chức hội, tổ chức phi chính phủ; văn thư, lưu trữ nhà nước; thanh niên; thi đua, khen thưởng; công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo; lao động, tiền lương trong khu vực kinh doanh và việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới.

3. Phòng Tư pháp

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: công tác xây dựng và thi hành pháp luật; theo dõi thi hành pháp luật; kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật; phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở, trợ giúp pháp lý; nuôi con nuôi; hộ tịch; chứng thực; quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và các công tác tư pháp khác theo quy định của pháp luật.

4. Thanh tra

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong phạm vi quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn thanh tra giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiếp công dân theo quy định của pháp luật.

5. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: chương trình và nội dung giáo dục và đào tạo; tiêu chuẩn nhà giáo và tiêu chuẩn cán bộ quản lý giáo dục; tiêu chuẩn cơ sở vật chất, thiết bị trường học và đồ chơi trẻ em; quy chế thi cử và cấp văn bằng, chứng chỉ; bảo đảm chất lượng giáo dục và đào tạo; giáo dục nghề nghiệp.

6. Phòng Y tế

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức thực hiện quản lý nhà nước về: y tế dự phòng; khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng; y dược cổ truyền; sức khỏe sinh sản; dân số; trang thiết bị y tế; dược; mỹ phẩm; an toàn thực phẩm; bảo hiểm y tế; bảo trợ xã hội; bảo vệ và chăm sóc trẻ em; phòng, chống tệ nạn xã hội.

7. Phòng Tài chính

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực tài chính - ngân sách; thẩm định, trình Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức phê duyệt đề án sử dụng tài sản công là nhà, đất vào mục đích cho thuê, liên doanh, liên kết của cơ quan hành chính phường, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp, hợp tác xã, kinh tế tư nhân thuộc thành phố Thủ Đức sau khi có ý kiến của Hội đồng nhân dân thành phố Thủ Đức; tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức thực hiện nhiệm vụ chỉ nghiên cứu khoa học và công nghệ.

8. Phòng Kinh tế - Kế hoạch và Đầu tư

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức thực hiện quản lý nhà nước về các lĩnh vực: tiểu thủ công nghiệp; công nghiệp; thương mại; kế hoạch, đầu tư; thẩm định chủ trương đầu tư, thẩm định quyết định phê duyệt dự án; Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức trình Hội đồng nhân dân thành phố Thủ Đức quyết định chủ trương đầu tư; Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức quyết định phê duyệt dự án, tổ chức lựa chọn nhà đầu tư và ký kết các hợp đồng dự án đối với các dự án nhóm B, nhóm C đầu tư theo phương thức đối tác công tư được quy định tại Nghị quyết số 98/2023/QH15 và pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư trên địa bàn thành phố Thủ Đức; thẩm định, trình Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức chấp thuận chủ trương đầu tư đối với các dự án đầu tư của nhà đầu tư trong nước sử dụng vốn ngoài ngân sách trên địa bàn thành phố Thủ Đức thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; đăng ký hộ kinh doanh, đăng ký hợp tác xã; tổng hợp và thống nhất quản lý các vấn đề về kinh tế tập thể, hợp tác xã, hộ kinh doanh, kinh tế tư nhân theo quy định của pháp luật; chăn nuôi và thú y; trồng trọt và bảo vệ thực vật; khuyến nông; khuyến ngư; giảm nghèo.

9. Phòng Văn hóa - Thể thao và Du lịch

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức thực hiện quản lý nhà nước về: báo chí; xuất bản; văn hóa; gia đình; thể dục, thể thao; du lịch; quảng cáo; xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước.

10. Phòng Khoa học - Công nghệ và Thông tin

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức quản lý nhà nước về: hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; bưu chính; viễn thông; công nghệ thông tin; phát thanh truyền hình; thông tin điện tử; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; hạ tầng thông tin; chuyển đổi số trên địa bàn thành phố Thủ Đức.

11. Phòng Quy hoạch - Đất đai

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: quy hoạch xây dựng, kiến trúc; thẩm định, trình Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh nhiệm vụ và đồ án quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết các đồ án trên địa bàn thành phố Thủ Đức thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, trừ các nội dung đã được quy định tại khoản 7 Điều 9 của Nghị quyết số 98/2023/QH15; đất đai; tài nguyên nước; tài nguyên khoáng sản; quản lý tổng hợp tài nguyên; đo đạc và bản đồ; hoạt động đầu tư xây dựng; phát triển đô thị; quản lý nghĩa trang, trừ nghĩa trang liệt sĩ; quản lý xây dựng ngầm đô thị; nhà ở; công sở; vật liệu xây dựng.

12. Phòng Giao thông công chánh

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức quản lý nhà nước về lĩnh vực: giao thông vận tải (giao thông đường bộ, đường sắt đô thị, cầu, hầm, đường thủy nội địa và các công trình khác phục vụ giao thông vận tải); hạ tầng kỹ thuật (cấp nước, thoát nước, xử lý chất thải rắn, chiếu sáng công cộng, công viên cây xanh, cây xanh đô thị, nghĩa trang, bãi đỗ xe, công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động và các công trình tiện ích hạ tầng kỹ thuật khác); hạ tầng thủy lợi (công trình thủy lợi, đê điều); môi trường, biến đổi khí hậu; phòng, chống thiên tai.

13. Thanh tra Xây dựng

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức quản lý nhà nước về: thực hiện công tác thanh tra chuyên ngành; công tác quản lý trật tự xây dựng, trật tự đô thị; xử lý vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng, vệ sinh môi trường, trật tự lòng lề đường, nơi công cộng; theo dõi việc thực hiện các quyết định hành chính đã ban hành, đôn đốc thực hiện các quyết định đã có hiệu lực thi hành; đề xuất biện pháp cưỡng chế và tổ chức thực hiện quyết định cưỡng chế đối với tổ chức, cá nhân trên địa bàn không tự giác chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính; xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong phạm vi quản lý nhà nước về trật tự xây dựng, trật tự đô thị của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức.”.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 9 như sau:

“2. Trường Trung cấp Đông Sài Gòn: là cơ sở giáo dục nghề nghiệp trung cấp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, chịu sự quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực; chịu sự quản lý trực tiếp, toàn diện của cơ quan chủ quản là Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức.”.

3. Bổ sung khoản 8 Điều 9 như sau:

“8. Ban Quản lý Công viên Lịch sử - Văn hóa Dân tộc: có chức năng giúp Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức thực hiện một số nhiệm vụ quản lý đầu tư phát triển công viên, bao gồm: quản lý, giám sát quá trình đầu tư phát triển công viên theo quy hoạch và kế hoạch; quản lý hệ thống hạ tầng kỹ thuật các dự án trong giai đoạn đầu tư xây dựng; trực tiếp quản lý các dự án sử dụng nguồn ngân sách nhà nước được Ủy ban nhân dân thành phố giao; được sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết đúng theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành có liên quan; đồng thời, thực hiện chức năng kinh doanh, dịch vụ trong công viên gắn liền với lĩnh vực du lịch và thực hiện một số nhiệm vụ khác về triển khai phát triển công viên.”.

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 10 như sau:

“1. Trung tâm Phát triển hạ tầng kỹ thuật thành phố Thủ Đức: thực hiện chức năng thay mặt Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức làm đại diện chủ sở hữu, quản lý khai thác, vận hành, bảo trì liên quan đến tài sản kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng giao thông đường bộ, hạ tầng giao thông đường thủy nội địa, hạ tầng thủy lợi và quản lý, bảo trì, khai thác hệ thống công viên, cây xanh đô thị; làm chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng thủy lợi và hạ tầng - xã hội, tổ chức thực hiện quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình xây dựng mới, công trình nâng cấp, cải tạo mở rộng, quản lý duy tu, sửa chữa đối với các dự án khác liên quan sử dụng vốn ngân sách, vốn nhà nước ngoài ngân sách, vốn khác thuộc thẩm quyền Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức. Tổ chức cung cấp các hoạt động dịch vụ sự nghiệp công theo quy định.

5. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 10 như sau:

“3. Trung tâm Xúc tiến thương mại và Đầu tư thành phố Thủ Đức thực hiện chức năng hỗ trợ, kết nối tạo môi trường thuận lợi, hình thành và phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo và ươm tạo các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; hỗ trợ đào tạo nhân lực chất lượng cao cho hoạt động đổi mới sáng tạo, xúc tiến đầu tư và khoa học - công nghệ; hỗ trợ các cơ quan, đơn vị, khối trường, viện, nhà đầu tư và doanh nghiệp hợp tác phát triển các sản phẩm, dịch vụ khoa học - công nghệ, dịch vụ công nghệ thông tin, hoạt động xúc tiến đầu tư phục vụ xây dựng chính quyền số cho thị trường trong và ngoài nước; cung cấp các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp (không gian làm việc chung, huấn luyện kỹ năng, cố vấn khởi nghiệp, đầu tư khởi nghiệp...); nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và là đầu mối phối hợp các tổ chức có liên quan để triển khai các nhiệm vụ, dự án thuộc các chương trình, kế hoạch của thành phố Thủ Đức

về khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, công nghệ thông tin và xúc tiến đầu tư.”.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh triển khai thực hiện Nghị quyết, báo cáo kết quả với Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh định kỳ hằng năm.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố, Hội đồng nhân dân thành phố Thủ Đức giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh Khóa X Kỳ họp thứ hai mươi một thông qua ngày 20 tháng 02 năm 2025 và có hiệu lực từ ngày 20 tháng 02 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố;
- Ủy ban nhân dân Thành phố: CT, các PCT;
- Ban Thường trực UB MTTQ VN Thành phố;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội Thành phố;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố;
- Ban Pháp chế HĐND Thành phố;
- Văn phòng Thành ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND Thành phố;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố;
- Thủ trưởng các sở, ban, ngành Thành phố;
- Sở Tư pháp;
- Hội đồng nhân dân thành phố Thủ Đức;
- Chủ tịch UBND thành phố Thủ Đức;
- Trung tâm Công báo Thành phố;
- Lưu: VT, (BPC-Th).

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Lệ